

Hải Dương, ngày 29 tháng 03 năm 2022

Số: 51/QĐ-CCTĐC

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2022 của  
**Chi cục Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng**

**CHI CỤC TRƯỞNG**  
**CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định 871/QĐ-UBND, ngày 14/2/2010 của UBND tỉnh Hải Dương về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng và Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh sửa đổi bổ sung Mục III Điều 1 Quyết định 871/QĐ-UBND, ngày 14/2/2010 của UBND tỉnh Hải Dương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-SKHCN, ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-SKHCN, ngày 18 tháng 03 năm 2022 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hải Dương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý Đo lường - Tổng hợp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Quản lý Đo lường - Tổng hợp và công chức có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- Sở KH&CN (để b/c)
- Lưu VT, KT



Nguyễn Duy Hưng

Đơn vị: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Chương: 417

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 57/QĐ- CCTĐC ngày 29./03/2022 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền
<b>I</b>	<b>Số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>2.269,000</b>
1	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>2.019,000</b>
1.1	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ đã trừ 10% TK</b>	<b>1.940,000</b>
	Trong đó:	1.940,000
	-Quỹ lương	1.465,513
	-Chi thường xuyên theo định mức	411,487
	-Các khoản chi đặc thù ngoài định mức	63,000
1.2	<b>Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ đã trừ 10% TK</b>	<b>27.000</b>
	Chi sửa chữa lớn, mua sắm tài sản cố định	27.000
	Mua 01 máy scan	9.500
	Mua 01 bộ máy vi tính	15.000
	Sửa chữa máy tính, máy in	2.500
1.3	<b>Kinh phí 10% tiết kiệm dự toán chi thường xuyên</b>	<b>52.000</b>
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	49.000
	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.000
2	<b>Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ</b> (Chi không thường xuyên đã trừ tiết kiệm 10%)	<b>250,000</b>
2.1	<b>Hoạt động về tiêu chuẩn đo lường chất lượng</b>	<b>250,000</b>

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

THỦ LƯU ĐƠN VỊ



Nguyễn Duy Hưng